

CHÚA NHỰT NGỒI NHẮC LỢI CÁCH NGƯỜI NAM KỲ XƯA NÓI CHIỆN *Nguyễn Gia Việt*



Dân Sài Gòn, dân Lục Tỉnh khi hỏi không bao giờ có "nhé", "nhì", "ạ" ở phía sau trong đó. Người Miền Nam hỏi là hỏi thẳng không có làm cái giọng màu mè.

Thí dụ:

"Dữ ác! Từ hôm Tết tới nay, mầy mới chịu vác thây về đây. Còn chồng mầy đâu? Tết nhứt chưa hết mà tại sao cái mặt mầy có vẻ thiên ám địa hôn vậy?"

Nhớ ghen, hỏi cuối câu phải là "đâu" và "vậy" hoặc "hén"

*Đọc một đoạn Hồ Biểu Chánh coi dân Nam Kỳ xưa hỏi thẳng nè:
(Trích đoạn)*

"Con không biết nó hay sao? Con của mợ ba con đó đa

Bác Ái lại liếc nàng nọ rồi hỏi mẹ rằng:

- Mợ ba nào?

Bà Hội đồng nói tiếp rằng:

- Mợ Hương sư con ở trên chớ mợ ba nào! Con nó lớn rồi nó quên bà con lảng giềng hết!

Bác Ái nghe nói chung hửng, trở lại bộ ghé giữa ngò rồi nói rằng:

- Té ra là cô Hai đây sao? Lâu gặp quá nên có nhớ đâu

Nàng nọ nói:

- Em xuống thăm cô dưỡng hoài, anh mắc đi học nên ít hay gặp

Bác Ái hỏi:

- Mợ ba trên nhà mạnh em há?

Nàng nọ nói:

- Thừa mạnh

Má em nghe nói anh thi đậu thì mừng hết sức, xưa rày tính xuống thăm anh, mà mắc nhà đơn chiếc lặn giặng hoài chưa đi được!

Bác Ái thò tay lấy thuốc đốt hút rồi nói rằng:

- Tôi về hôm nay gần hai tháng mà chưa lên thăm mợ ba được, thiệt là lỗi quá

Nàng sợ Bác Ái tưởng mình nói như vậy là cố ý trách móc, nên liền đáp rằng:

- Anh thi đậu mới về, bà con mừng phải đến thăm anh chứ ở nhà có sao đâu mà anh phải đến thăm

Nàng nói dứt lời rồi ngoác Bác Ái mà cười. Bác Ái bợ ngỡ nên nín thính, nàng mới tiếp mà nói rằng:

- Hôm nọ em thấy anh ngồi ghe đi đâu ngang qua nhà em đó, mà có mang súng nữa vậy?

Bác Ái ngó ngay rồi đáp rằng:

- À phải! Hôm trước tôi có đi bắn qua phía trên một lần

Bà Hội đồng chen vào nói rằng:

- Con Hai nó đem cho một đĩa quít đường đây, mợ ba mở trông quít lớn quá, con ăn thử coi ngọt hay không?"(Hết trích)

Hỏi mẹ mình mà "Mợ ba nào?" cũng không phải là không đặng. Đó là cách đi thẳng vấn đề của người Miền Nam đặng tránh dài dòng lê thê vô ích. Nếu người Bắc sẽ hỏi dài hơn kiểu "Mợ ba nào mẹ nhỉ?"

Bắc Kỳ ăn cơm bằng bát, uống rượu bằng chén, kêu là chén rượu

"Ăn một miếng trầu, dăm ba lời dặn

Uống một chén rượu, năm bảy lời giao

Anh chớ nghe ai sóng bổ ba đào

Em đây quyết giữ niềm tiết hạnh, anh chớ lãng xao em buồn"

Trong khi Nam Kỳ ăn cơm bằng hén, uống rượu bằng ly, kêu là chung rượu hoặc ly rượu

"Uống ly này ly tôi hết rồi đây

Đám cưới vui ai đâu có mà la rầy

Nè anh Tám nhìn hoài chi chị Sáu

Cụng ly với bà sui đi cái đã"

Khi nhậu dân Nam Kỳ hay có tật "cụng ly" mà người Bắc kêu là "chạm chén", "chạm cốc". Nhưng thực sự coi lịch sử thì Miền Bắc hay Miền Nam xưa đều không có thói quen cụng ly và "chạm cốc" khi uống rượu. Người Pháp đã mang thói quen "cụng ly" này vào Nam Kỳ.

Văn hóa Tây Phương quy định cụng ly là cách thể hiện tình cảm và lạc thú khi uống bia, rượu. Người Pháp cụng ly nhẹ, dân Nam Kỳ nhậu thì cụng ly kêu lên khá lớn, nhứt là uống bia phải kêu cái cốc.

Các bạn trẻ Miền Nam chú ý, hãy viết là "nhứt định", "tánh tình", "churn giường", "tủ kiếng" thay vì viết kiểu giáo dục thời nay là "nhất định", "tính tình", "chân giường", "tủ kính". Người Lục Tỉnh thời ông bà chúng ta có "tủ kiếng", nhà có cửa kiếng, tấm kiếng, "soi kiếng" chứ không có "tủ kính" hay "soi gương".

Trái cây đầy nhánh thì người Miền Nam kêu là "trái đơm đầy nhánh". Khi ăn cơm nhiều đồ ăn trên chén cũng kêu là "đơm đầy đồ ăn".

Ai mà không có phép tắc kêu là "thứ nghinh ngang", không viết kiểu Bắc sau 1975 là nghênh ngang. Đi nghinh ngang là đi túa xua, đi bang bang, đi hồng coi ai ra gì hết ráo.

Khi cúng đình thì người Miền Nam kêu là "nghinh Thần", tránh viết "nghênh Thần"

Bài Lý chèo đưa cá Ông có câu:

"Quá như vậy, trong lễ nghi đã sửa sửa

Mười bốn nay tới bữa nghinh thần"

Có ai thuộc loại "Cà nghinh cà ngang" là đi đứng thứ không phép tắc gì hết, đó là "ngang ngạnh". Ngang là cái tướng đi của con cua, còn "ngạnh" là cái ngạnh cứng của mấy con cá.

Khi thấy người nào đó dọn quần áo hực hồ thì người Miền Nam hay chọc "Xí xon đặng lấy le hả bà nội?"

"Nhìn bà đã đã nhen!"

"Làm le", "lấy le" là làm đẹp bộ mặt, bề ngoài, là nâng cao sĩ diện. Còn "Mang guốc cao xí xon té cho lòi le" là một nghĩa khác không tiện giải thích.

Người Miền Nam khi giỡn mà "đá xéo" kiểu lấy thương thương thì hay lòi "thứ mắc dịch" mà nói

"Ôi! cái thứ mắc dịch nè!" là hơi ngại, hơi mắc cỡ nhưng mà ...khoái chết mờ tỏ. Thí dụ gái ế được trai dê, rú đi coi phình.

Còn "Đồ già dịch" là nói mấy ông già mắt nét ăn ở, cư xử không đúng với tuổi tác

Có lần tả về lúa chín Miền Nam, có kể lúa sa mo", một vài bạn hỏi sa mo là gì?

Lúa sa mo là vết tích của người Khmer bốn địa Nam Kỳ này. Sa mo là Srau Thmo, một giống lúa Miền hai vụ.

Nam Kỳ ảnh hưởng Khmer nhiều lắm, ví dụ câu "mút chỉ cà tha" nói về cái gì thuộc maximum, tức là mình mông, cho mày đi mút chỉ cà tha là đi nhiều rá căng mệt thở hồng hộc luôn. Katha là bùa, mút chỉ là cọng dây đeo bùa rất dài.

Người Miền Nam không phân biệt giữa "buộc" hay "cột". Buộc là cột

Tờ nhạc "Nắng đẹp Miền Nam" của Lam Phương in năm 1957 với hình bìa là nữ ca sĩ Kim Hoàng là ca sĩ ca bài này đầu tiên có câu:

"Tình là tình nồng thắm

Buộc lòng mình vào núi sông

Tình mền quê hương"

Đất Lục Tỉnh này đã nuôi người Miền Nam khôn lớn, Cửu Long và Đồng Nai như dòng sữa mẹ, tất cả những con kinh chằng chịt như mạch máu dẫn về tim.

"Tính cách Miền Nam" được hình thành một nếp văn hóa rặc rờng Nam Kỳ thì là công của những lưu dân từ thời chúa Nguyễn và con cháu của họ, đó là những người Miền Nam gốc, những người đã bày ra và gìn giữ cái riêng của Miền Nam.

Chúng ta yêu đất quê dù nhiều người không có cục đất chọi chim, tha phương cầu thực, yêu đất nước, yêu quê hương, yêu con trâu, dòng sông, yêu vô cùng những người đã xả thân cho đất này

Chúng ta giữ lại hết những cách nói chuyện đặc biệt kiểu Lục Tỉnh của ông bà ta, là tiếng nói Miền Nam.

*Buộc lòng mình vào châu thổ
Chúng ta tự hào là người Miền Nam, biết nâng niu, hãnh diện và tự trọng
Quyết lòng bảo vệ danh giá của mảnh đất đầy yêu thương này.*

Nguyễn Phương Nhu chuyển